

Số: **84** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **14** tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng
cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; các Chương trình, Đề án về PBGDPL; pháp luật về hòa giải ở cơ sở; quy định xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành năm 2025.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, nhất là những vấn đề dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận; phát hiện và nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL có hiệu quả phù hợp với từng nhóm đối tượng, lĩnh vực, địa bàn quản lý; tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật; huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai nhiệm vụ cần bám sát các chủ trương, chính sách, văn bản, ý kiến chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đặc biệt bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp năm 2025, các định hướng công tác tư pháp nhiệm kỳ 2021-2025; chức năng, nhiệm vụ của đơn vị về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; khai thác và sử dụng tiết kiệm,

hiệu quả các nguồn lực gắn với thực hiện các phong trào, kế hoạch đề hưởng ứng, chào mừng các sự kiện lớn của đất nước trong năm 2025.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục rà soát các chủ trương, chính sách, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới công tác PBGDPL; nắm bắt hạn chế, bất cập cũng như các vấn đề mới phát sinh qua thực tiễn tổ chức thực hiện công tác truyền thông chính sách, PBGDPL làm cơ sở để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

- Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn rà soát, đánh giá; các cuộc họp/hội nghị/hội thảo, hoạt động khảo sát được tổ chức; các báo cáo rà soát...

1.2. Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý III - IV/2025.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; Báo cáo sơ kết, tổng kết; hội nghị/hội thảo đánh giá kết quả được tổ chức....

1.3. Phối hợp nghiên cứu, phát động thi đua trong toàn ngành Tư pháp về hưởng ứng xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, đảng viên ngành Tư pháp, xác định việc tuân thủ pháp luật là tiêu chí đánh giá thi đua Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; để thực hiện Kế hoạch số 234-KH/BCSD ngày 20/11/2024 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp triển khai kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II - IV/2025.

- Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; các hội thảo, tọa đàm, cuộc họp được tổ chức; các báo cáo đánh giá kết quả.

1.4. Phối hợp đề xuất, bổ sung hoàn thiện quy định về công tác truyền thông dự thảo chính sách trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2025.

- Sản phẩm: Văn bản đề xuất; nội dung truyền thông dự thảo chính sách được quy định là một hoạt động, nhiệm vụ của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi);

1.5. Phối hợp rà soát, cho ý kiến đối với đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg trên cơ sở đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Quyết định này; Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2025.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; tọa đàm, tài liệu, báo cáo liên quan phù hợp với từng văn bản.

1.6. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi quá trình triển khai thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, đổi mới, nâng cao hiệu quả PBGDPL, trong đó, có các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; Báo cáo, tài liệu liên quan;

1.7. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 đi vào chiều sâu, thiết thực

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; UBND cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm, theo Kế hoạch cụ thể.
- Sản phẩm: Kế hoạch/văn bản hướng dẫn được ban hành; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được thực hiện; báo cáo kết quả.

1.8. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; lựa chọn và triển khai một số mô hình điểm về PBGDPL theo tinh thần huy động nguồn lực xã hội tham gia

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình; báo cáo kết quả.

1.9. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị, liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

1.10. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã (*tên các cơ quan, đơn vị có thể thay đổi sau khi sắp xếp*).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các hình thức PBGDPL (hội nghị/hội thảo, phát hành tài liệu, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng...) phù hợp với từng nhóm đối tượng được thực hiện; báo cáo kết quả.

2. Nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành theo dõi, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có) từ thực tiễn thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai thực hiện theo địa bàn quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo kế hoạch.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

2.2. Phối hợp rà soát, nghiên cứu cho ý kiến đối với việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Quý I-III/2025.

- Sản phẩm: Các văn bản, đề xuất có liên quan.

2.3. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp phối hợp triển khai; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

- Sản phẩm: Các tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở được củng cố, kiện toàn; các mô hình hoà giải ở cơ sở hay, hiệu quả được nhân rộng.

2.4. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác hòa giải cho cán bộ, công chức quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, đội ngũ tập huấn viên và hòa giải viên ở cơ sở; tăng cường các hoạt động sân khấu hóa trong hoạt động hòa giải ở cơ sở như: Diễn dựng các tiểu phẩm, tình huống pháp luật tiêu biểu về hòa giải ở cơ sở; tổ chức thi viết các tình huống, tiểu phẩm về hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch đề ra.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng được tổ chức.

2.5. Đề xuất, khen thưởng kịp thời cho các hòa giải viên tiêu biểu, tích cực trong việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện; cấp xã.

- Thời gian: Theo các Kế hoạch chuyên đề; theo năm.

3. Nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn; quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nội dung của tiêu chí tiếp cận pháp luật tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai theo phạm vi, địa bàn quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành; các hình thức quán triệt, phổ biến (hội nghị/hội thảo hoặc lồng ghép trong các cuộc họp/trong chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; phát hành tài liệu, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng...) được thực hiện.

3.2. Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, công khai kết quả đánh giá, công nhận và đề xuất các giải pháp khắc phục đối với các đơn vị cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện:

+ UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện đánh giá, công nhận và thực hiện công khai kết quả thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

+ Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 20/2/2025.

- Sản phẩm: Các văn bản, báo cáo, tài liệu liên quan.

3.3. Tọa đàm về kinh nghiệm, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, gắn với thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật tại các Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao (đặc biệt sau khi có Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg);

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

- Sản phẩm: Buổi tọa đàm được tổ chức; các giải pháp, biện pháp được đưa vào thực hiện.

3.4. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật đối với các xã, huyện trong các Bộ tiêu chí về xây dựng xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 (theo chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn triển khai; các báo cáo kết quả triển khai thực hiện.

3.5. Truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Đắk Nông, Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông và các phương tiện thông tin đại chúng

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

- Đơn vị phối hợp: Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Các chương trình truyền thông, tin, bài được phát sóng, đăng tải.

4. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện

4.1. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp năm 2025

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các thành viên Hội đồng phối hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý I/2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp được ban hành; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

4.2. Kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Công văn rà soát, Quyết định kiện toàn (nếu có);

5. Triển khai thực hiện các văn bản, đề án, chương trình phối hợp về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật: Tập trung thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*” ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 (Đề án 407); Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 (Đề án 977); Đề án “*Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL giai đoạn 2022-2026*” ban hành kèm theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 (Đề án 979); Đề án “*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030*” ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 (Đề án 279); Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030*” theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 (Đề án 315)....

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, Ban, ngành; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Đắk Nông; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai được ban hành; các hình thức tuyên truyền, phổ biến (hội nghị/hội thảo; phát hành tài liệu; tin, bài; nội dung các văn bản được đưa tin, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng...) được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

6. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “*Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai Đề án; dữ liệu thông tin pháp luật được xây dựng, chuẩn hóa; một số ứng dụng, phần mềm quản lý nhà nước và phần mềm phục vụ hoạt động thông tin, PBGDPL được xây dựng; báo cáo kết quả...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, Ban, ngành; đoàn thể; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2025 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp (qua Phòng Văn bản và Phổ biến, giáo dục pháp luật) trước ngày **28/02/2025** (trong đó: Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều

kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm;

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về biện pháp quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, gửi về Sở Tư pháp để theo dõi;

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thông kê của Ngành Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này chủ trì, phối hợp thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025.

3. Giao Sở Tư pháp:

3.1. Chủ trì, làm đầu mối tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

3.2. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; đoàn thể; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó.

5. Giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương theo quy định.

6. Trường hợp các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này thuộc trường hợp sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước ở chính quyền

địa phương các cấp theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả thì tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tương ứng sau khi được sắp xếp”.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo. *Sch*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Đ).

03

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh
Tôn Thị Ngọc Hạnh